TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**
Số: 80/2017/QĐST- HNGĐ	*Mộ Đức, ngày 13 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2017/TLST- HNGĐ, ngày 18/10/2017, giữa:

- Anh Nguyễn Thanh L, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Q.
- Chị Nguyễn Thị Hoàng L, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/11/2017.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh anh Nguyễn Thanh L và chị Nguyễn Thị Hoàng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Thanh L và chị Nguyễn Thị Hoàng L tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Hoàng L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Lan T, sinh ngày 01/01/2000. Anh Nguyễn Thanh L cấp dưỡng tiền nuôi con đối với cháu T mỗi tháng 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 06/11/2017. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung; nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Thanh L tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2016/0000889, ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Anh L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Minh Vương